

Thứ tư ngày tháng năm
HỌC VĂN
Bài 83: **Ôn tập**

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- _ HS đọc được các vần, từ ngữ, câu ứng dụng từ bài 77 đến bài 83
- _ Viết được các vần, từ ngữ ứng dụng từ bài 77 đến bài 83
- _ Nghe, hiểu và kể được một đoạn truyện theo tranh truyện kể: **Anh chàng ngốc và con ngỗng vàng**

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- _ Tranh trong SHS **Anh chàng ngốc và con ngỗng vàng**

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

TIẾT 1

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>* Kiểm tra bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> _ Đọc: _ Viết: GV đọc cho HS viết <p>1. Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> _ GV hỏi: +Đọc tiếng trong khung? + Trong tranh (minh họa) vẽ gì? Từ đó đi vào bài ôn <p>2. Ôn tập:</p> <p>a) <u>Các chữ và vần đã học:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> _ GV viết sẵn 2 bảng ôn vần trong SGK _ GV đọc vần _ GV cho HS nhận xét: +13 vần có gì giống nhau? +Trong 13 vần, vần nào có âm đôi? <p>b) <u>Đọc từ ngữ ứng dụng:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> _ GV viết lên bảng: thác nước, chúc mừng, ích lợi _ GV chỉnh sửa lỗi cụ thể cho HS qua cách phát âm. 	<ul style="list-style-type: none"> _ Cho HSHT đọc bài 82 _ Đọc câu ứng dụng CHT _ Cho mỗi dây viết một từ <p style="text-align: right;">_ HS luyện đọc 13 vần</p> <p style="text-align: right;">_ HS đọc thầm và tìm tiếng có chứa vần vừa ôn: thác, nước, chúc, ích</p> <p style="text-align: right;">_ Luyện đọc từ ứng dụng</p> <p style="text-align: right;">_ Luyện đọc toàn bài trên bảng</p>

Tiết 2

3. Luyện tập:

a) Luyện đọc:

_ Cho HS đọc bài trong SGK

_ Cho HS quan sát và nhận xét bức tranh số 3 vẽ gì?

_ Luyện đọc bài thơ ứng dụng:

Đi đến nơi nào

_ HS đọc thầm, tìm tiếng có chứa vần vừa ôn: **trước, bước, lạc**

<p>Lời chào đì trước Lời chào dẫn bước Chẳng sợ lạc nhà Lời chào kết bạn Con đường bờ xa</p> <p>_Cho HS đọc trơn toàn bài trong SGK</p> <p>b) <u>Hướng dẫn viết:</u></p> <p>_Cho HS viết bảng:</p> <p>_GV nhắc nhở HS tư thế ngồi học: lưng thẳng, cầm bút đúng tư thế</p> <p>c) <u>Kể chuyện: Anh chàng ngốc và con ngỗng vàng</u></p> <p>_GV giới thiệu: Một anh chàng ngốc nghếch nhưng đã lấy được cô công chúa xinh đẹp. Vì sao như vậy, hãy lắng nghe câu chuyện <i>Anh chàng ngốc và con ngỗng vàng</i></p> <p>_GV kể lại câu chuyện 1 cách diễn cảm</p> <p>_GV kể chuyện lần thứ hai theo nội dung từng bức tranh</p> <p>_ GV cho HS kể tranh: GV chỉ từng tranh, đại diện nhóm chỉ vào tranh và kể đúng tình tiết mà tranh đã thể hiện.</p> <p>-<u>Tranh 1:</u></p> <p><i>Nhà kia có một anh út rất ngốc nghếch. Mọi người gọi anh là Ngốc. Một lần vào rừng, Ngốc gặp một cụ già. Cụ xin Ngốc nhường thức ăn cho mình. Ngốc liền mời cụ ngay, ăn xong cụ nói:</i></p> <p><i>-Con là người rất tốt. Con xứng đáng nhận được một món quà quý từ sau cái cây kia</i></p> <p><i>Theo hướng cụ chỉ, Ngốc bắt được một con ngỗng có bộ lông vàng. Ngốc mừng quá, ẵm ngỗng về nhà</i></p> <p>-<u>Tranh 2:</u></p> <p><i>Trên đường, anh tạt vào một quán trọ. Ba cô con gái con ông chủ đều muốn có những chiếc lông ngỗng bằng vàng. Nhưng khi họ đến rút lông ngỗng thì tay liền bị dính ngay vào ngỗng, không ra được.</i></p> <p><i>Ngốc tiếp tục lên đường. Anh không biết có ba cô gái vẫn đang lèo đẽo theo sau. Dọc đường, có một người đàn ông định kéo giúp các cô nhưng tay ông bị dính vào luôn. Rồi có hai người nông dân đang vác cuốc cũng giơ tay ra cứu người đàn ông nhưng họ cũng bị dính tiếp.</i></p> <p><i>Thế là cả đoàn bảy người kéo lên kinh đô</i></p> <p>-<u>Tranh 3:</u></p> <p><i>Vừa lúc ở Kinh đô có chuyện lạ: Công chúa chẳng cưới chẳng nói và vua đã treo giải: ai làm cho công chúa cưới thì sẽ được cưới nàng làm vợ</i></p>	<p>_Đọc trơn bài thơ</p> <p>_Cho HS viết: thác nước, ích lợi</p> <p>_Sau khi nghe xong HS thảo luận nhóm và cử đại diện thi tài</p> <p>_Mỗi tổ kể 1 tranh</p>
--	--

<p><u>-Tranh 4:</u></p> <p>Công chúa nhìn thấy đoàn bảy người cùng con ngỗng đang đi lách thêch thì buồn cười quá. Nàng cất tiếng cười sảng sặc</p> <p>Ngốc được giải. Anh được cưới công chúa xinh đẹp làm vợ</p> <p>* Ý nghĩa câu chuyện:</p> <p>Nhờ sống tốt bụng Ngốc đã gặp được điều tốt đẹp, được lấy công chúa làm vợ</p> <p>d) Hướng dẫn làm bài tập: (nếu có thể)</p> <p>4.Củng cố – dặn dò:</p> <p><u>Củng cố:</u></p> <p>+ GV chỉ bảng ôn (hoặc SGK)</p> <p><u>Dặn dò:</u></p>	<p>+HS theo dõi và đọc theo.</p> <p>+HS tìm chữ có vẫn vừa học trong SGK, báo, hay bất kì văn bản nào, ...</p> <p>_ Học lại bài, tự tìm chữ có vẫn vừa học ở nhà.</p>
--	---

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

Bài 18 :Cuộc sống xung quanh (tiết 1)

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU :

- _ Nêu được một số nét về cảnh quan thiên nhiên và công việc của người dân nơi HS ở.
- @- **GDKNS** :KN tìm kiếm và xử lí thông tin: Quan sát về cảnh vật và hoạt động sinh sống .

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- Các hình ở bài 18 trong SGK.-Bức tranh cảnh đồng gặt lúa.

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
* <u>Ôn định</u>	
* <u>Kiểm tra bài cũ:</u>	
-Vì sao phải giữ gìn lớp học sạch, đẹp? -Em đã làm gì để giữ gìn lớp học sạch, đẹp? -GV nhận xét, cho điểm	- 2 H HT
* <u>Bài mới: Giới thiệu bài:</u> Hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu cuộc sống đang diễn ra ở xung quanh chúng ta .T ghi tựa bài	H quan sát
1.Hoạt động 1: Cho H tham quan khu vực quanh trường -GV cho H nhận xét về quang cảnh trên đường,về quang cảnh 2 bên đường -GV phổ biến nội quy khi tham quan -GV cho H thực hiện -GV yêu cầu H kể lại những gì đã thấy khi đi tham quan	-H nghe giao nhiệm vụ -H đi thẳng hàng, trật tự theo hướng dẫn của Gv -H đi thẳng hàng -5 H

<p>@ - KN tìm kiếm và xử lí thông tin: Quan sát về cảnh vật hoạt động sinh sống .</p> <p>Nghỉ giữa tiết</p> <p>2.Hoạt động 2:Làm việc với SGK</p> <p>-GV:em nhìn thấy gì trong bức tranh?</p> <p>-GV:Đây là bức tranh vẽ cuộc sống ở đâu?Vì sao em biết?</p> <p>-GV: theo em bức tranh đó có cảnh gì đẹp nhất?Vì sao em thích ?</p> <p>*Củng cố:</p> <p>GV cho H chơi trò chơi đóng vai:</p> <p>Khách về thăm quê ,gặp 1 em bé và hỏi :Bác đi xa lâu nay mới về.Cháu có thể kể cho bác biết về cuộc sống ở đây không?</p> <p>GD HS dù ở nông thôn hay thành phố cần giữ vệ sinh ung và nếp sống văn minh</p> <p>GV nhận xét</p>	<p>-H: bưu điện, trạm y tế, trường học, cánh đồng...</p> <p>-H:ở nông thôn.Vì có cánh đồng</p> <p>-H suy nghĩ trả lời</p> <p>2 H</p>
--	--

BUỔI CHIỀU

LUYÊN ĐỌC

- HS đọc SGK bài Ôn tập
- + HS CHT đọc một phần
- + HS HT đọc cả bài
- + HS làm vở bài tập .

LUYÊN VIẾT

- HS viết bảng con : thác nước, ích lợi
- HS viết vào vở bài ôn tập.

LUYÊN TOÁN

Cho HS ôn một số nội dung đã học trong tuần qua:cộng trừ trong phạm vi 10: Tính ngang, Tính dọc, viết phép tính thích hợp, Nối phép cộng với kết quả đúng, Tính dãy tính có hai phép tính và đo độ dài đoạn thẳng.